

Số: 08/2006/TT-BTNMT

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2006

THÔNG TƯ**Hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược,
đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường**

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 91/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chi tiết thực hiện một số nội dung về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG**1. Phạm vi điều chỉnh**

1.1. Thông tư này hướng dẫn chi tiết thực hiện một số nội dung về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường quy định tại Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005 (sau đây gọi là Luật Bảo vệ môi trường) và Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (sau đây gọi là Nghị định số 80/2006/NĐ-CP), bao gồm:

a) Lập, thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược;

b) Lập, thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung; thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung và các yêu cầu của quyết định phê duyệt;

c) Lập, đăng ký và xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường.

1.2. Thông tư này không áp dụng đối với các cơ sở đã đi vào hoạt động (còn được gọi là cơ sở đang hoạt động), kể cả những cơ sở mà trước đó không

thực hiện các quy định về lập, thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường.

1.3. Các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án thuộc lĩnh vực an ninh, quốc phòng và thuộc phạm vi bí mật quốc gia được hướng dẫn tại văn bản khác.

2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân trong nước; tổ chức, cá nhân nước ngoài (sau đây gọi chung là tổ chức, cá nhân) có hoạt động liên quan đến những nội dung nêu tại điểm 1.1 mục 1 Phần I của Thông tư này.

3. Áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn về môi trường

Khi lập báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc bản cam kết bảo vệ môi trường của dự án phải áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn về môi trường của Việt Nam bắt buộc phải áp dụng; tiêu chuẩn, quy chuẩn về môi trường bắt buộc phải áp dụng theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

II. LẬP, THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG CHIẾN LƯỢC

1. Lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược

1.1. Cơ quan được giao nhiệm vụ lập dự án thuộc đối tượng phải lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược quy định tại Điều 14 của Luật Bảo vệ môi trường (sau đây gọi là chủ dự án) thành lập tổ công tác về đánh giá môi trường chiến lược gồm các chuyên gia về môi trường, các nhà khoa học liên quan có trình độ, chuyên môn phù hợp với nội dung, tính chất của dự án để tiến hành công tác đánh giá môi trường chiến lược và lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược của chiến lược (quy hoạch, kế hoạch).

1.2. Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược phải được thể hiện theo đúng cấu trúc và đáp ứng những yêu cầu về nội dung quy định tại Phụ lục 1 kèm theo Thông tư này.

2. Gửi hồ sơ đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược

2.1. Chủ dự án gửi hồ sơ đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược đến cơ quan tổ chức việc thẩm định quy định tại khoản 7 Điều 17 của Luật Bảo vệ môi trường.

2.2. Số lượng và mẫu hồ sơ đề nghị thẩm định được quy định như sau:

a) 01 (một) văn bản đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư này;

b) 07 (bảy) bản báo cáo đánh giá môi trường chiến lược của dự án được đóng thành quyển theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 kèm theo Thông tư này, có chữ ký kèm theo họ tên, chức danh của chủ dự án và đóng dấu ở trang phụ bìa của từng bản báo cáo;

c) 01 (một) dự thảo văn bản chiến lược (quy hoạch, kế hoạch).

2.3. Trong trường hợp số lượng thành viên hội đồng thẩm định cần nhiều hơn 07 (bảy) người, hoặc trong trường hợp cần thiết khác do yêu cầu của công tác thẩm định, chủ dự án cung cấp thêm số lượng báo cáo đánh giá môi trường chiến lược theo yêu cầu của cơ quan tổ chức việc thẩm định.

3. Thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược

3.1. Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ và đáp ứng yêu cầu để thẩm định, cơ quan tổ chức việc thẩm định thành lập hội đồng thẩm định; số lượng thành viên hội đồng thẩm định được quyết định căn cứ vào quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 17 của Luật Bảo vệ môi trường, tính chất, quy mô của dự án và những yêu cầu đặt ra về môi trường, nhưng phải bảo đảm ít nhất là 07 (bảy) thành viên.

3.2. Trong thời hạn quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP, cơ quan tổ chức việc thẩm định phải hoàn tất việc thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược.

3.3. Tổ chức và hoạt động của hội đồng thẩm định thực hiện theo Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường chiến lược, Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 13/2006/QĐ-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3.4. Việc gửi báo cáo kết quả thẩm định được thực hiện theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 10 của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP.

III. LẬP, THẨM ĐỊNH VÀ PHÊ DUYỆT BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG; THỰC HIỆN, KIỂM TRA, XÁC NHẬN VIỆC THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

1. Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường

1.1. Tổ chức, cá nhân là chủ dự án đầu tư thuộc đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường quy định tại Phụ lục I và Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 80/2006/NĐ-CP (sau đây gọi là chủ dự án) tự tổ chức hoặc thuê tổ chức dịch vụ tư vấn có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 8 của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP để tiến hành công tác đánh giá tác động môi trường và lập báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.

1.2. Báo cáo đánh giá tác động môi trường phải được thể hiện theo đúng cấu trúc và đáp ứng những yêu cầu về nội dung quy định tại Phụ lục 4 kèm theo Thông tư này.

2. Tham vấn ý kiến cộng đồng

2.1. Chủ dự án gửi văn bản đến Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã thông báo về những nội dung cơ bản của dự án, những tác động xấu về môi trường của dự án, những biện pháp giảm thiểu tác động xấu về môi trường sẽ áp dụng và đề nghị góp ý kiến bằng văn bản.

2.2. Trong trường hợp Ủy ban nhân dân hoặc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã có yêu cầu đối thoại, chủ dự án phải phối hợp thực hiện. Kết quả cuộc đối thoại được ghi thành biên bản, trong đó phản ánh đầy đủ những ý kiến đã thảo luận, ý kiến tiếp thu hoặc không tiếp thu của chủ dự án; biên bản có chữ ký (ghi họ tên, chức danh) của người chủ trì cuộc đối thoại và chủ dự án hoặc đại diện chủ dự án, kèm theo danh sách đại biểu tham dự.

2.3. Những ý kiến tán thành, không tán thành của Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã, của đại biểu tham dự cuộc đối thoại phải được thể hiện trong nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường.

2.4. Các văn bản góp ý kiến của Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã, biên bản cuộc đối thoại và các văn bản tham vấn cộng đồng khác (nếu có) phải được sao và đính kèm trong phần phụ lục của báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.

3. Gửi hồ sơ đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường

3.1. Chủ dự án gửi hồ sơ đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đến cơ quan tổ chức việc thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường quy định tại khoản 7 Điều 21 của Luật Bảo vệ môi trường.

3.2. Số lượng và mẫu hồ sơ đề nghị thẩm định được quy định như sau:

a) 01 (một) văn bản của chủ dự án đề nghị thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo mẫu tại Phụ lục 5 kèm theo Thông tư này;

b) 07 (bảy) bản báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án được đóng thành quyển theo mẫu quy định tại Phụ lục 6 kèm theo Thông tư này, có chữ ký kèm theo họ tên, chức danh của chủ dự án và đóng dấu ở trang phụ bìa của từng bản báo cáo;

c) 01 (một) bản dự thảo báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc báo cáo đầu tư của dự án.

3.3. Trường hợp số lượng thành viên hội đồng thẩm định cần nhiều hơn 07 (bảy) người, hoặc trong trường hợp cần thiết khác do yêu cầu của công tác thẩm

định, chủ dự án phải cung cấp thêm số lượng báo cáo đánh giá tác động môi trường theo yêu cầu của cơ quan tổ chức việc thẩm định.

4. Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thông qua hình thức hội đồng

4.1. Sau khi nhận được hồ sơ hợp lệ và đáp ứng yêu cầu để thẩm định; cơ quan tổ chức việc thẩm định thành lập hội đồng thẩm định; số lượng thành viên hội đồng thẩm định được quyết định căn cứ vào quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 21 của Luật Bảo vệ môi trường, tính chất, quy mô của dự án và những yêu cầu đặt ra về môi trường, nhưng phải bảo đảm ít nhất là 07 (bảy) thành viên.

4.2. Tổ chức và hoạt động của hội đồng thẩm định thực hiện theo Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường chiến lược, Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 13/2006/QĐ-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

5. Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thông qua tổ chức dịch vụ thẩm định

5.1. Tổ chức được tuyển chọn thực hiện dịch vụ thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Có đội ngũ cán bộ có trình độ, năng lực chuyên môn phù hợp với yêu cầu thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án;

b) Có đủ phương tiện, thiết bị, cơ sở vật chất - kỹ thuật, phòng thí nghiệm với chất lượng và độ tin cậy cần thiết để đo đạc, lấy mẫu, xử lý, phân tích các mẫu về môi trường và các mẫu liên quan khác phù hợp với tính chất của dự án và địa điểm thực hiện dự án; trường hợp không đáp ứng yêu cầu thì phải ký hợp đồng thuê tổ chức, cá nhân đáp ứng yêu cầu đặt ra;

c) Có các điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

5.2. Hoạt động của tổ chức dịch vụ thẩm định thực hiện theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

6. Hoàn chỉnh báo cáo đánh giá tác động môi trường

6.1. Trong thời hạn không quá 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả của hội đồng thẩm định hoặc của tổ chức dịch vụ thẩm định, cơ quan tổ chức việc thẩm định có văn bản thông báo cho chủ dự án biết kết quả thẩm định và những yêu cầu về việc hoàn chỉnh hoặc lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường.

6.2. Trường hợp báo cáo đánh giá tác động môi trường cần được tiếp tục hoàn chỉnh, chủ dự án tiến hành hoàn chỉnh, ký vào góc trái phía dưới của từng trang và nhân bản với số lượng như sau để gửi cơ quan tổ chức việc thẩm định

kèm theo văn bản giải trình cụ thể về việc hoàn chỉnh này để được xem xét, phê duyệt:

a) Đối với báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ Tài nguyên và Môi trường, số lượng báo cáo bảo đảm đủ để gửi đến các địa chỉ: Bộ Tài nguyên và Môi trường (04 bản kèm theo 01 bản được ghi trên đĩa CD); Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thuộc địa bàn dự án (01 bản); Bộ, ngành quản lý dự án (01 bản). Trường hợp dự án nằm trên diện tích đất của từ 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên, gửi thêm số lượng bản báo cáo đánh giá tác động môi trường bằng số lượng các tỉnh tăng thêm;

b) Đối với báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, số lượng báo cáo bảo đảm đủ để gửi tới các địa chỉ: Bộ, ngành quản lý dự án (03 bản kèm theo 01 bản được ghi trên đĩa CD); Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thuộc địa bàn dự án (01 bản); Bộ Tài nguyên và Môi trường (01 bản).

c) Đối với báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, số lượng báo cáo bảo đảm đủ để gửi tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có dự án là 03 bản kèm theo 01 bản được ghi trên đĩa CD.

7. Thẩm định lại báo cáo đánh giá tác động môi trường

7.1. Trường hợp báo cáo đánh giá tác động môi trường không được hội đồng thẩm định hoặc tổ chức dịch vụ thẩm định thông qua, việc thẩm định lại được thực hiện theo đề nghị của chủ dự án.

7.2. Việc thẩm định lại báo cáo đánh giá tác động môi trường do hội đồng thẩm định hoặc tổ chức dịch vụ thẩm định trước đó tiến hành; trường hợp cần thiết, cơ quan có thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường thành lập hội đồng mới hoặc tuyển chọn tổ chức dịch vụ thẩm định khác để thẩm định lại.

8. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường

8.1. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường được lập theo mẫu quy định tại Phụ lục 7 kèm theo Thông tư này.

8.2. Trường hợp xét thấy có khả năng xảy ra những tác động xấu về môi trường nhưng chưa được đánh giá một cách đầy đủ trong báo cáo đánh giá tác động môi trường vì nguyên nhân khách quan như: chưa có số liệu chi tiết của dự án hoặc số liệu về hiện trạng và sức chịu tải của môi trường xung quanh, việc đánh giá rủi ro chưa đủ tin cậy và nguyên nhân bất khả kháng khác cho đến thời điểm phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phải có lưu ý ở phần các yêu cầu kèm theo của quyết định phê duyệt.

9. Xác nhận và gửi hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường đã phê duyệt

9.1. Sau khi báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, cơ quan có thẩm quyền phê duyệt xác nhận vào mặt sau trang phụ bì của từng bản báo cáo đánh giá tác động môi trường theo mẫu quy định tại Phụ lục 8 kèm theo Thông tư này.

9.2. Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt có trách nhiệm gửi báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được xác nhận kèm theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường cho chủ dự án và các cơ quan liên quan khác theo quy định tại điểm 6.2 mục 6 Phần III của Thông tư này; gửi bản chính và bản sao quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 15 của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP.

10. Lập, thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung

10.1. Chủ dự án thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 13 của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP có trách nhiệm lập báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung trình cơ quan đã phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án để thẩm định và phê duyệt trước khi triển khai thực hiện.

10.2. Báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung được thể hiện theo cấu trúc và đáp ứng được những yêu cầu về nội dung quy định tại Phụ lục 9 kèm theo Thông tư này.

10.3. Số lượng và mẫu hồ sơ đề nghị thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung được quy định như sau:

a) 01 (một) văn bản đề nghị thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung theo mẫu quy định tại Phụ lục 10 kèm theo Thông tư này;

b) 05 (năm) bản báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung được đóng thành quyển theo mẫu quy định tại Phụ lục 11 kèm theo Thông tư này, có chữ ký kèm theo họ tên, chức danh của chủ dự án và đóng dấu ở trang phụ bì. Trong trường hợp cần thiết do yêu cầu của công tác thẩm định, chủ dự án phải cung cấp thêm số lượng báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung theo yêu cầu của cơ quan thẩm định;

c) 01 (một) bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt trước đó;

d) 01 (một) bản sao có công chứng của quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường trước đó;

đ) 01 (một) bản giải trình về những nội dung điều chỉnh của dự án.

10.4. Việc thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung được thực hiện thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản của các nhà khoa học, quản lý có chuyên môn, trình độ phù hợp; trường hợp cần thiết lấy thêm ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường ở địa phương nơi có dự án. Ý kiến nhận xét, đánh giá được thể hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục 12 kèm theo Thông tư này.

10.5. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, chưa đáp ứng yêu cầu để thẩm định, trong thời hạn không quá 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan tổ chức việc thẩm định phải có văn bản thông báo cho chủ dự án biết rõ lý do để bổ sung, hoàn chỉnh.

10.6. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung được lập theo mẫu quy định tại Phụ lục 13 kèm theo Thông tư này và có giá trị đi kèm với quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường trước đó. Trường hợp không phê duyệt, cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phải trả lời bằng văn bản cho chủ dự án và nêu rõ lý do.

10.7. Báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung đã phê duyệt phải được xác nhận ở mặt sau trang phụ bì theo mẫu quy định tại Phụ lục 8 kèm theo Thông tư này.

10.8. Số lượng các bản báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung được phê duyệt và xác nhận phải bảo đảm đủ để gửi kèm theo bản chính của quyết định phê duyệt bổ sung tới những địa chỉ đã nhận quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường trước đó.

11. Nội dung, hình thức của báo cáo, thông báo của chủ dự án về việc thực hiện các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường

11.1. Văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi thực hiện dự án về nội dung quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án được thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục 14 kèm theo Thông tư này.

11.2. Bản tóm tắt báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt được thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục 15 kèm theo Thông tư này.

11.3. Báo cáo về kế hoạch xây lắp các công trình xử lý môi trường và công trình bảo vệ môi trường được lập theo mẫu quy định tại Phụ lục 16 kèm theo Thông tư này.

11.4. Báo cáo kế hoạch vận hành thử nghiệm các công trình xử lý và bảo vệ môi trường được thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục 17 kèm theo Thông tư này.

11.5. Báo cáo việc đã thực hiện các nội dung của báo cáo và yêu cầu của quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án được thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục 18 kèm theo Thông tư này.

11.6. Văn bản đề nghị xác nhận về việc đã thực hiện các nội dung của báo cáo và yêu cầu của quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án được thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục 19 kèm theo Thông tư này.

12. Kiểm tra việc thực hiện các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung

12.1. Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường cử đại diện phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường ở địa phương tiến hành kiểm tra việc thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt theo quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều 15 của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP. Trường hợp cần thiết, cơ quan có thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường thành lập đoàn kiểm tra. Quyết định thành lập đoàn kiểm tra được lập theo mẫu quy định tại Phụ lục 20 kèm theo Thông tư này.

12.2. Hoạt động kiểm tra, xem xét để xác nhận việc thực hiện các nội dung của báo cáo và yêu cầu của quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án theo quy định tại khoản 3 Điều 16 của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP bao gồm:

- a) Nghiên cứu, xem xét hồ sơ đề nghị xác nhận do chủ dự án gửi tới;
- b) Tiến hành kiểm tra tại địa điểm thực hiện dự án.

12.3. Kết quả kiểm tra được lập thành biên bản theo mẫu quy định tại Phụ lục 21 kèm theo Thông tư này và phải được người đại diện của cơ quan có trách nhiệm kiểm tra, chủ dự án và đại diện cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường địa phương ký.

13. Xác nhận việc thực hiện các nội dung của báo cáo và yêu cầu của quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường

13.1. Giấy xác nhận dự án thực hiện các nội dung của báo cáo và yêu cầu của quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường được lập theo mẫu quy định tại Phụ lục 22 kèm theo Thông tư này. Trường hợp chưa đủ điều kiện để xác nhận, cơ quan có thẩm quyền xác nhận có trách nhiệm thông báo cho chủ dự án biết rõ lý do.

13.2. Giấy xác nhận được đính kèm với quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án để tiện kiểm tra, theo dõi.

14. Giám định kỹ thuật đối với công trình xử lý và bảo vệ môi trường

14.1. Việc giám định kỹ thuật đối với công trình xử lý và bảo vệ môi trường thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư và xây dựng.

14.2. Tổ chức đã thiết kế, xây lắp công trình, hạng mục công trình xử lý và bảo vệ môi trường của dự án không được thực hiện việc giám định kỹ thuật đối với công trình hoặc hạng mục công trình đó.

IV. LẬP, ĐĂNG KÝ, XÁC NHẬN BẢN CAM KẾT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

1. Lập bản cam kết bảo vệ môi trường

1.1. Chủ dự án thuộc các đối tượng phải có bản cam kết bảo vệ môi trường quy định tại Điều 24 của Luật Bảo vệ môi trường (sau đây gọi là chủ dự án) có trách nhiệm lập bản cam kết bảo vệ môi trường.

1.2. Cấu trúc và yêu cầu nội dung của bản cam kết bảo vệ môi trường được thực hiện theo quy định tại Phụ lục 23 kèm theo Thông tư này.

2. Đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường

2.1. Chủ dự án có trách nhiệm gửi hồ sơ đề nghị đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường đến Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có dự án hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền để đăng ký và cấp giấy xác nhận.

2.2. Trường hợp dự án nằm trên địa bàn quản lý của từ 02 (hai) huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh trở lên, chủ dự án tự lựa chọn Ủy ban nhân dân của một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh để gửi hồ sơ đề nghị đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường.

2.3. Số lượng và mẫu hồ sơ đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường được quy định như sau:

a) 01 (một) văn bản đề nghị xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường theo mẫu quy định tại Phụ lục 24 kèm theo Thông tư này;

b) 03 (ba) bản cam kết bảo vệ môi trường theo mẫu quy định tại Phụ lục 25 kèm theo Thông tư này có chữ ký kèm theo họ tên, chức danh của chủ dự án và đóng dấu ở trang phụ bìa của từng bản; trường hợp ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận, gửi thêm 01 (một) bản cam kết bảo vệ môi trường (đối với dự án nằm trên địa bàn của 01 huyện); trường hợp dự án nằm trên địa bàn từ 02 (hai) huyện trở lên, gửi thêm số lượng bản cam kết bảo vệ môi trường bằng số lượng các huyện tăng thêm.

c) 01 (một) bản dự thảo báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc báo cáo giải trình về đầu tư của dự án.

3. Xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường

3.1. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc cấp xã được ủy quyền phải hoàn thành việc cấp giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường cho chủ dự án theo mẫu quy định tại Phụ lục 26 kèm theo Thông tư này.

3.2. Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy xác nhận đăng ký phải có xác nhận vào mặt sau trang phụ bì của từng bản cam kết bảo vệ môi trường đã được đăng ký theo mẫu quy định tại Phụ lục 8 kèm theo Thông tư này.

4. Gửi bản cam kết bảo vệ môi trường đã xác nhận

4.1. Trường hợp đăng ký và xác nhận ở cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi hồ sơ đã xác nhận đến chủ dự án 01 (một) bản cam kết bảo vệ môi trường kèm theo giấy xác nhận để thực hiện.

Trường hợp dự án nằm trên phạm vi từ 02 (hai) huyện trở lên, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường có trách nhiệm gửi Ủy ban nhân dân huyện có liên quan 01 (một) bản cam kết bảo vệ môi trường kèm theo giấy xác nhận.

4.2. Trường hợp đăng ký và xác nhận ở cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã gửi hồ sơ đã xác nhận đến các địa chỉ sau:

a) Chủ dự án 01 (một) bản cam kết bảo vệ môi trường kèm theo giấy xác nhận để thực hiện;

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện 01 (một) bản cam kết bảo vệ môi trường kèm theo giấy xác nhận.

5. Ủy quyền xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường

5.1. Ủy ban nhân dân cấp huyện ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã bằng văn bản theo mẫu quy định tại Phụ lục 27 kèm theo Thông tư này.

5.2. Trình tự, thủ tục, thời hạn đăng ký và xác nhận ở cấp xã được thực hiện theo quy định tại các mục 2, 3 và 4 phần IV của Thông tư này.

5.3. Ủy ban nhân dân cấp huyện không ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã trong trường hợp dự án nằm trên địa bàn của từ 02 (hai) huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh trở lên.

V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Thông tư số 490/1998/TT-BKHCMNT ngày 29 tháng 4 năm 1998 của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường hướng dẫn lập và thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, cần phản ánh kịp thời về Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Ban Kinh tế Trung ương;
- Ban Khoa giáo Trung ương;
- Ủy ban KH, CN & MT của Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- HĐND, UBND, các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Lưu VT, PC, TĐ.

BỘ TRƯỞNG

Mai Ái Trục

Phụ lục 1
CẤU TRÚC VÀ YÊU CẦU VỀ NỘI DUNG
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG CHIẾN LƯỢC

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

MỞ ĐẦU

1. Xuất xứ của dự án

- Tóm tắt về xuất xứ, hoàn cảnh ra đời của dự án, trong đó nêu rõ là loại dự án mới, dự án bổ sung, dự án mở rộng hay dự án loại khác.
- Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phê duyệt dự án.

2. Căn cứ pháp luật và kỹ thuật của việc thực hiện đánh giá môi trường chiến lược (ĐMC)

Liệt kê các văn bản pháp luật và văn bản kỹ thuật làm căn cứ cho việc thực hiện ĐMC và lập báo cáo ĐMC của dự án, trong đó nêu đầy đủ chính xác: mã số, tên, ngày ban hành, cơ quan ban hành của từng văn bản.

3. Tổ chức thực hiện ĐMC

- Nêu tóm tắt về việc tổ chức, cách thức hoạt động của tổ chuyên gia về ĐMC do chủ dự án thành lập;
- Danh sách những người trực tiếp tham gia trong quá trình thực hiện ĐMC và trong việc lập báo cáo ĐMC;
- Nêu tóm tắt về quá trình làm việc, thảo luận của tổ chuyên gia về ĐMC với tổ chuyên gia về lập dự án chiến lược/quy hoạch/kế hoạch nhằm gắn kết các nội dung về môi trường vào trong từng giai đoạn của quá trình xây dựng dự án.

Chương 1: KHÁI QUÁT VỀ MỤC TIÊU, QUY MÔ, ĐẶC ĐIỂM CỦA DỰ ÁN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG

1.1. Cơ quan chủ dự án: Nêu đầy đủ, chính xác: tên của cơ quan chủ dự án, địa chỉ và phương tiện liên hệ với cơ quan chủ dự án; họ tên và chức danh của người đứng đầu cơ quan chủ dự án.

1.2. Mục tiêu dự án: Các mục tiêu dài hạn và ngắn hạn của dự án.

1.3. Quy mô dự án:

- *Về không gian và thời gian:* Phạm vi địa lý (gồm cả tọa độ, ranh giới...) của vùng dự án kèm theo sơ đồ vị trí địa lý trong mối tương quan với các vùng kế cận với vùng dự án, có chú giải rõ ràng; thời gian thực hiện dự án.

- *Về hoạt động:* Nêu khái quát về tất cả các lĩnh vực hoạt động và phạm vi bao quát của từng lĩnh vực hoạt động của dự án.

1.4. Đặc điểm của dự án có liên quan đến môi trường:

- Việc khai thác, sử dụng các thành phần môi trường, nguồn tài nguyên thiên nhiên; cải tạo, làm biến đổi các cảnh quan nhân tạo, cảnh quan thiên nhiên và các đối tượng tự nhiên khác trong quá trình triển khai dự án.

- Việc xây dựng, cải tạo, mở rộng, khai thác, sử dụng, huỷ bỏ các kết cấu hạ tầng về giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, cung cấp điện, cung cấp nước, thoát nước và các kết cấu hạ tầng khác trong quá trình triển khai dự án.

- Việc xây dựng, cải tạo, mở rộng, khai thác, sử dụng, huỷ bỏ các công trình về văn hoá, xã hội, tôn giáo, tín ngưỡng, di tích lịch sử và các công trình liên quan khác trong quá trình triển khai dự án; việc di dân, tái định cư trong quá trình triển khai dự án.

Chương 2: MÔ TẢ TỔNG QUÁT CÁC ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ – XÃ HỘI, MÔI TRƯỜNG CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ ÁN

2.1. Điều kiện tự nhiên và môi trường:

- *Điều kiện về địa lý, địa chất:* Sau khi mô tả tổng quát về các điều kiện địa lý (bao gồm cả địa hình, địa mạo), địa chất thuộc vùng dự án và các vùng kế cận thuộc địa phận Việt Nam, chỉ rõ đối tượng và quá trình nào có khả năng bị tác động khi triển khai dự án; chỉ dẫn nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo, sử dụng.

- *Điều kiện về khí tượng – thủy văn:* Sau khi mô tả tổng quát về các điều kiện khí tượng – thủy văn thuộc vùng dự án và các vùng kế cận thuộc địa phận Việt Nam, chỉ rõ đối tượng và quá trình nào có khả năng bị tác động khi triển khai dự án; chỉ dẫn nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo, sử dụng.

- *Hiện trạng các thành phần môi trường tự nhiên:* Sau khi mô tả tổng quát về hiện trạng các thành phần môi trường đất, nước, không khí, sinh vật, hệ sinh thái và các thành phần môi trường tự nhiên khác thuộc vùng dự án và các vùng kế cận thuộc địa phận Việt Nam, chỉ rõ thành phần môi trường nào có khả năng bị tác động khi triển khai dự án; chỉ dẫn nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo, sử dụng.

2.2. Điều kiện kinh tế – xã hội:

- *Điều kiện về kinh tế:* Sau khi mô tả tổng quát về hiện trạng hoạt động của các ngành kinh tế cơ bản thuộc vùng dự án và các vùng kế cận thuộc địa phận Việt Nam (công nghiệp, nông nghiệp, giao thông vận tải, khai khoáng, du lịch, thương mại, dịch vụ và các ngành khác), chỉ rõ ngành nào có khả năng bị tác động khi triển khai dự án; chỉ dẫn nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo, sử dụng.

- *Điều kiện về xã hội:* Sau khi mô tả tổng quát về hiện trạng hoạt động của các công trình văn hoá, xã hội, tôn giáo, tín ngưỡng, di tích lịch sử và các công trình liên quan khác thuộc vùng dự án và các vùng kế cận thuộc địa phận Việt Nam, chỉ rõ công trình nào có khả năng bị tác động khi triển khai dự án; chỉ dẫn nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo, sử dụng.

Chương 3: DỰ BÁO TÁC ĐỘNG XẤU ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG CÓ THỂ XẢY RA KHI THỰC HIỆN DỰ ÁN

3.1 Nguồn gây tác động

- *Nguồn gây tác động có liên quan đến chất thải:* Dự báo tất cả các nguồn có khả năng phát sinh các loại chất thải rắn, lỏng, khí cũng như các loại chất thải khác trong quá trình triển khai dự án.

- *Nguồn gây tác động không liên quan đến chất thải :* Dự báo tất cả các nguồn gây tác động không liên quan đến chất thải, như: xói mòn, trượt, sụt, lở, lún đất; xói lở bờ sông, bờ suối, bờ hồ, bờ biển; bồi lắng lòng sông, lòng suối, lòng hồ, đáy biển; thay đổi mực nước mặt, nước ngầm; xâm nhập mặn; xâm nhập phèn; biến đổi vi khí hậu; suy thoái các thành phần môi trường; biến đổi đa dạng sinh học và các nguồn gây tác động khác.

3.2. Đối tượng, quy mô bị tác động

- *Đối tượng bị tác động có liên quan đến chất thải:* Dự báo tất cả các đối tượng tự nhiên, kinh tế, văn hoá, xã hội, tôn giáo, tín ngưỡng, di tích lịch sử và các đối tượng khác thuộc vùng dự án và các vùng kế cận thuộc địa phận Việt Nam bị tác động có liên quan đến chất thải khi triển khai dự án; phác họa quy mô về không gian và thời gian bị tác động.

- *Đối tượng bị tác động không liên quan đến chất thải:* Dự báo tất cả các đối tượng tự nhiên, kinh tế, văn hoá, xã hội, tôn giáo, tín ngưỡng, di tích lịch sử và các đối tượng khác bị tác động không liên quan đến chất thải thuộc vùng dự án và các vùng kế cận thuộc địa phận Việt Nam khi triển khai dự án, như: do sự xói mòn, trượt, sụt, lở, lún đất; do sự xói lở bờ sông, bờ suối, bờ hồ, bờ biển; do sự bồi lắng lòng sông, lòng suối, lòng hồ, đáy biển; do sự thay đổi mực nước mặt, nước ngầm; do xâm nhập mặn; do xâm nhập phèn; do sự biến đổi vi khí hậu; do sự suy thoái các thành phần môi trường; do sự biến đổi đa dạng sinh học và do các yếu tố khác; phác họa quy mô về không gian và thời gian bị tác động.

3.3. Xu hướng biến đổi của các điều kiện tự nhiên, môi trường và kinh tế – xã hội

- *Xu hướng biến đổi của các điều kiện tự nhiên:* Dự báo xu hướng biến đổi của các điều kiện về địa lý (bao gồm cả địa hình, địa mạo), địa chất, khí tượng, thủy văn; sự biến đổi về cảnh quan thiên nhiên, cảnh quan nhân tạo, tính đa dạng sinh học thuộc vùng dự án và các vùng kế cận thuộc địa phận Việt Nam khi triển khai dự án và khi không triển khai dự án. Trong trường hợp có phương pháp, số liệu, dữ liệu đến mức cho phép, các xu hướng biến đổi này phải được thể hiện bằng các sơ đồ, biểu đồ, bản đồ và các hình thức minh họa trực giác khác.

- *Xu hướng biến đổi của các thành phần môi trường*: Dự báo xu hướng biến đổi của các thành phần môi trường đất, nước, không khí, sinh vật, hệ sinh thái và các thành phần môi trường tự nhiên khác thuộc vùng dự án và các vùng kế cận thuộc địa phận Việt Nam khi triển khai dự án và khi không triển khai dự án. Trong trường hợp có phương pháp, số liệu, dữ liệu đến mức cho phép, các xu hướng biến đổi này phải được thể hiện bằng các sơ đồ, biểu đồ, bản đồ và các hình thức minh họa trực giác khác.

- *Xu hướng biến đổi của các yếu tố, điều kiện về kinh tế – xã hội*: Dự báo xu hướng biến đổi xấu của các ngành kinh tế cơ bản, các công trình văn hoá, xã hội, tôn giáo, tín ngưỡng, di tích lịch sử và các công trình liên quan khác thuộc vùng dự án và các vùng kế cận thuộc địa phận Việt Nam khi triển khai dự án và khi không triển khai dự án. Các thông tin được thể hiện một cách tối đa bằng sơ đồ, biểu đồ, bản đồ và các hình thức minh họa trực giác khác.

3.4. Đánh giá sự phù hợp giữa các quan điểm, mục tiêu của dự án và các quan điểm, mục tiêu về bảo vệ môi trường.

- Đối sánh các quan điểm, mục tiêu đặt ra của dự án với các quan điểm, mục tiêu về bảo vệ môi trường đã được các cấp, các ngành xác lập trong các văn bản chính thống có liên quan, như: nghị quyết, chỉ thị của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước; chiến lược, quy hoạch, kế hoạch về bảo vệ môi trường; chiến lược, quy hoạch, kế hoạch về khai thác, sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên; và các văn bản chính thống có liên quan khác.

- Dự báo sự tác động, ảnh hưởng của các quan điểm, mục tiêu dự án đến các quan điểm, mục tiêu về bảo vệ môi trường liên quan trong văn bản nêu trên.

Chương 4: CHỈ DẪN NGUỒN CUNG CẤP SỐ LIỆU, DỮ LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

4.1. Nguồn cung cấp số liệu, dữ liệu

- *Nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo*:

+ Liệt kê các tài liệu, dữ liệu tham khảo với các thông số về: tên gọi, xuất xứ thời gian, tác giả, nơi lưu giữ hoặc nơi phát hành của tài liệu, dữ liệu.

+ Đánh giá mức độ chi tiết, tin cậy, tính cập nhật của nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo.

- *Nguồn tài liệu, dữ liệu chủ dự án tự tạo lập*:

+ Liệt kê các tài liệu, dữ liệu đã tạo lập; xuất xứ thời gian, địa điểm mà tài liệu, dữ liệu được tạo lập.

+ Đánh giá mức độ chi tiết, tin cậy, tính cập nhật của nguồn tài liệu, dữ liệu tự tạo lập.

4.2. Phương pháp áp dụng trong quá trình ĐMC

- *Danh mục các phương pháp sử dụng*: Liệt kê đầy đủ các phương pháp đã sử dụng trong quá trình tiến hành ĐMC và lập báo cáo ĐMC, bao gồm các phương pháp về ĐMC, các phương pháp về điều tra, khảo sát, nghiên cứu, thí nghiệm và các phương pháp có liên quan khác.

- *Đánh giá mức độ tin cậy của các phương pháp đã sử dụng*: Đánh giá mức độ tin cậy của phương pháp theo thang mức định tính hoặc định lượng tùy thuộc vào bản chất, tính chất và tính đặc thù của từng phương pháp áp dụng.

4.3. Nhận xét về mức độ chi tiết, độ tin cậy của các đánh giá

Nhận xét khách quan về mức độ chi tiết, độ tin cậy của các đánh giá về các tác động có khả năng xảy ra, xu hướng biến đổi của các điều kiện tự nhiên, môi trường và kinh tế – xã hội khi triển khai dự án và khi không triển khai dự án. Đối với những vấn đề còn thiếu độ tin cậy cần thiết, phải nêu lý do khách quan và lý do chủ quan (thiếu thông tin, dữ liệu; số liệu, dữ liệu hiện có đã bị lạc hậu; thiếu phương pháp; độ tin cậy của phương pháp có hạn; trình độ chuyên môn của đội ngũ ĐMC có hạn; các nguyên nhân khác).

Chương 5: PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP TỔNG THỂ GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ MÔI TRƯỜNG TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN

5.1. Phương hướng chung

- Phương hướng chung để gắn kết các vấn đề về môi trường vào quá trình triển khai thực hiện toàn bộ dự án.

- Phương hướng chung để gắn kết các vấn đề về môi trường vào quá trình triển khai thực hiện từng nội dung của dự án.

5.2. Định hướng về đánh giá tác động môi trường trong giai đoạn xây dựng các dự án đầu tư

- Chỉ ra những vùng nào cần phải được quan tâm hơn về đánh giá tác động môi trường (ĐTM) trong quá trình xây dựng các dự án đầu tư; lý do chủ yếu.

- Chỉ ra những ngành, lĩnh vực hoạt động nào cần phải được quan tâm hơn về ĐTM trong quá trình xây dựng các dự án đầu tư; lý do chủ yếu.

5.3. Giải pháp về kỹ thuật

- Giải pháp kỹ thuật tổng thể để giải quyết các vấn đề môi trường trong quá trình triển khai toàn bộ dự án.

- Giải pháp kỹ thuật tổng thể và cụ thể để giải quyết các vấn đề môi trường trong quá trình triển khai từng nội dung của dự án.

5.4. Giải pháp về quản lý

- Giải pháp chung về quản lý, tổ chức để giải quyết các vấn đề môi trường trong quá trình triển khai toàn bộ dự án.

- Giải pháp chung và cụ thể về quản lý, tổ chức để giải quyết các vấn đề môi trường trong quá trình triển khai từng nội dung của dự án.

5.5. Chương trình quản lý, giám sát môi trường

Đề ra một chương trình về quản lý và giám sát môi trường trong quá trình triển khai thực hiện dự án, trong đó chỉ rõ hoặc đề xuất về:

- Nội dung, địa điểm, cơ quan, cách thức thực hiện;
- Cách thức phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình thực hiện;
- Chế độ báo cáo trong quá trình thực hiện.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Về mức độ phù hợp về quan điểm, mục tiêu

- Đánh giá và kết luận về mức độ phù hợp giữa quan điểm, mục tiêu của dự án với các quan điểm, mục tiêu về bảo vệ môi trường đã được các cấp, các ngành xác lập trong các văn bản chính thống có liên quan như nêu ở Mục 3.4 (Chương 3) trên đây;

- Kiến nghị về việc khắc phục những bất cập liên quan.

2. Về mức độ tác động xấu đối với môi trường

- Kết luận chung về mức độ tác động xấu về môi trường trong quá trình triển khai toàn bộ dự án; khả năng và mức độ khắc phục;

- Kết luận về mức độ tác động xấu về môi trường trong quá trình triển khai từng nội dung, từng lĩnh vực hoạt động của dự án; khả năng và mức độ khắc phục.

- Những vấn đề môi trường xấu không thể khắc phục được; nguyên nhân; kiến nghị biện pháp giải quyết.

3. Về việc phê duyệt dự án

Dựa trên các căn cứ về môi trường, kết luận:

- Dự án có thể phê duyệt được; những điểm cần lưu ý khi phê duyệt dự án (nếu có); hoặc

- Dự án chưa thể hoặc không thể phê duyệt được; lý do.

4. Kết luận và kiến nghị khác

Phụ lục 2
MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG CHIẾN LƯỢC

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

(Địa danh), ngày..... tháng.....năm.....

V/v đề nghị thẩm định báo cáo
đánh giá môi trường chiến lược
của Dự án.....(2).....

Kính gửi:(3).....

Chúng tôi là:(1)....., Chủ Dự án:.....(2)..... sẽ do ... (4).....
phê duyệt.

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:; Fax:; E-mail:

Xin gửi đến(3)..... những hồ sơ sau:

- Một (01) bản dự thảo văn bản chiến lược/quy hoạch/ kế hoạch;
- Bảy (07) bản báo cáo đánh giá môi trường chiến lược của Dự án bằng tiếng Việt.

Chúng tôi xin bảo đảm về độ trung thực của các số liệu, tài liệu trong các văn bản nêu trên. Nếu có gì sai trái, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Đề nghị ... (3) ... thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược cho Dự án.

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu

.....(5).....

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án;
- (2) Tên đầy đủ của dự án;
- (3) Cơ quan tổ chức việc thẩm định;
- (4) Cơ quan phê duyệt dự án;
- (5) Thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án.

Phụ lục 3
MẪU BÌA VÀ TRANG PHỤ BÌA CỦA BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG CHIẾN LƯỢC

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

AAA...(tên cơ quan chủ quản/phê duyệt dự án)...AAA
BBB ... (tên cơ quan chủ dự án) ... BBB

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ
MÔI TRƯỜNG CHIẾN LƯỢC

DỰ ÁN CHIẾN LƯỢC/QUY HOẠCH/KẾ HOẠCH

.....
.....

CƠ QUAN CHỦ DỰ ÁN (*)
(Thủ trưởng cơ quan ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng ... năm 200...

Ghi chú: (*) chỉ thể hiện ở trang phụ bìa

Phụ lục 4

CẤU TRÚC VÀ YÊU CẦU VỀ NỘI DUNG BÁO CÁO

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

MỞ ĐẦU

1. Xuất xứ của dự án

- Tóm tắt về xuất xứ, hoàn cảnh ra đời của dự án đầu tư, trong đó nêu rõ là loại dự án mới, dự án bổ sung, dự án mở rộng, dự án nâng cấp hay dự án loại khác.

- Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền duyệt dự án đầu tư.

2. Căn cứ pháp luật và kỹ thuật của việc thực hiện đánh giá tác động môi trường (ĐTM)

Liệt kê các văn bản pháp luật và văn bản kỹ thuật làm căn cứ cho việc thực hiện ĐTM và lập báo cáo ĐTM của dự án, trong đó nêu đầy, đủ chính xác: mã số, tên, ngày ban hành, cơ quan ban hành của từng văn bản.

3. Tổ chức thực hiện ĐTM

- Nêu tóm tắt về việc tổ chức thực hiện ĐTM và lập báo cáo ĐTM của chủ dự án, trong đó chỉ rõ việc có thuê hay không thuê dịch vụ tư vấn lập báo cáo ĐTM. Trường hợp có thuê dịch vụ tư vấn, nêu rõ tên cơ quan cung cấp dịch vụ; họ và tên người đứng đầu cơ quan cung cấp dịch vụ; địa chỉ liên hệ của cơ quan cung cấp dịch vụ;

- Danh sách những người trực tiếp tham gia lập báo cáo ĐTM của dự án.

Chương 1: MÔ TẢ TÓM TẮT DỰ ÁN

1.1. Tên dự án

Nêu chính xác như tên trong báo cáo nghiên cứu khả thi hay báo cáo đầu tư của dự án.

1.2. Chủ dự án

Nêu đầy đủ: tên của cơ quan chủ dự án, địa chỉ và phương tiện liên hệ với cơ quan chủ dự án; họ tên và chức danh của người đứng đầu cơ quan chủ dự án.

1.3. Vị trí địa lý của dự án

Mô tả rõ ràng vị trí địa lý (gồm cả tọa độ, ranh giới...) của địa điểm thực hiện dự án trong mối tương quan với các đối tượng tự nhiên (hệ thống đường

giao thông; hệ thống sông suối, ao hồ và các vực nước khác; hệ thống đồi núi ...), các đối tượng về kinh tế - xã hội (khu dân cư, khu đô thị, các đối tượng sản xuất - kinh doanh - dịch vụ, các công trình văn hoá - tôn giáo, các di tích lịch...) và các đối tượng khác xung quanh khu vực dự án, kèm theo sơ đồ vị trí địa lý thể hiện các đối tượng này, có chú giải rõ ràng.

1.4. Nội dung chủ yếu của dự án

- Liệt kê đầy đủ, mô tả chi tiết về khối lượng và quy mô (không gian và thời gian) của tất cả các hạng mục công trình cần triển khai trong quá trình thực hiện dự án, kèm theo một sơ đồ mặt bằng tổng thể bố trí tất cả các hạng mục công trình hoặc các sơ đồ riêng lẻ cho từng hạng mục công trình. Các công trình được phân thành 2 loại sau:

+ Các công trình chính: công trình phục vụ mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của dự án;

+ Các công trình phụ trợ: công trình hỗ trợ, phục vụ cho hoạt động của công trình chính, như: giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, cung cấp điện, cung cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, di dân tái định cư, cây xanh phòng hộ môi trường, trạm xử lý nước thải, nơi xử lý hoặc trạm tập kết chất thải rắn (nếu có) và các công trình khác.

- Mô tả chi tiết, cụ thể về công nghệ thi công, công nghệ sản xuất, công nghệ vận hành của dự án, của từng hạng mục công trình của dự án, kèm theo sơ đồ minh họa. Trên các sơ đồ minh họa này phải chỉ rõ các yếu tố môi trường có khả năng phát sinh, như: nguồn chất thải và các yếu tố gây tác động khác (nếu có).

- Liệt kê đầy đủ các loại máy móc, thiết bị cần có của dự án kèm theo chỉ dẫn về nước sản xuất, năm sản xuất, hiện trạng (còn bao nhiêu phần trăm hay mới).

- Liệt kê đầy đủ các loại nguyên, nhiên, vật liệu đầu vào kèm theo chỉ dẫn về tên thương hiệu và công thức hoá học (nếu có).

Chương 2: ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, MÔI TRƯỜNG VÀ KINH TẾ – XÃ HỘI

2.1. Điều kiện tự nhiên và môi trường:

- *Điều kiện về địa lý, địa chất:* Chỉ đề cập và mô tả những đối tượng, hiện tượng, quá trình bị tác động bởi dự án (đối với dự án có làm thay đổi các yếu tố địa lý, cảnh quan; dự án khai thác khoáng sản và dự án liên quan đến các công trình ngầm thì phải mô tả một cách chi tiết); chỉ dẫn nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo, sử dụng

- *Điều kiện về khí tượng – thủy văn:* Chỉ đề cập và mô tả những đối tượng, hiện tượng, quá trình bị tác động bởi dự án (đối với dự án có khai thác, sử dụng, làm thay đổi các yếu tố khí tượng, thủy văn thì phải mô tả một cách chi tiết); chỉ dẫn nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo, sử dụng.

- *Hiện trạng các thành phần môi trường tự nhiên*: Chỉ đề cập và mô tả những thành phần môi trường bị tác động trực tiếp bởi dự án, như: môi trường không khí tiếp nhận trực tiếp nguồn khí thải của dự án (lưu ý hơn đến những vùng bị ảnh hưởng theo hướng gió chủ đạo), nguồn nước tiếp nhận trực tiếp nước thải của dự án, môi trường đất và môi trường sinh vật chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi chất thải và các yếu tố khác của dự án.

Đối với môi trường không khí, nước và đất đòi hỏi như sau:

+ Chỉ dẫn rõ ràng các số liệu đo đạc, phân tích tại thời điểm tiến hành ĐTM về chất lượng môi trường (lưu ý: các điểm đo đạc, lấy mẫu phải có mã số, có chỉ dẫn về thời gian, địa điểm, đồng thời, phải được thể hiện bằng các biểu, bảng rõ ràng và được minh họa bằng sơ đồ bố trí các điểm);

+ Nhận xét về tính nhạy cảm và đánh giá sơ bộ về sức chịu tải của môi trường.

2.2. Điều kiện kinh tế – xã hội:

- *Điều kiện về kinh tế*: Chỉ đề cập đến những hoạt động kinh tế (công nghiệp, nông nghiệp, giao thông vận tải, khai khoáng, du lịch, thương mại, dịch vụ và các ngành khác) trong khu vực dự án và vùng kế cận bị tác động bởi dự án; chỉ dẫn nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo, sử dụng.

- *Điều kiện về xã hội*: Chỉ đề cập đến những các công trình văn hoá, xã hội, tôn giáo, tín ngưỡng, di tích lịch sử, khu dân cư, khu đô thị và các công trình liên quan khác trong vùng dự án và các vùng kế cận bị tác động bởi dự án; chỉ dẫn nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo, sử dụng

Chương 3: ĐÁNH GIÁ CÁC TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

3.1 Nguồn gây tác động

- *Nguồn gây tác động có liên quan đến chất thải*: Liệt kê chi tiết tất cả các nguồn có khả năng phát sinh các loại chất thải rắn, lỏng, khí cũng như các loại chất thải khác trong quá trình triển khai dự án. Tính toán định lượng và cụ thể hóa (về không gian và thời gian) theo từng nguồn. So sánh, đối chiếu với các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành (nếu có).

- *Nguồn gây tác động không liên quan đến chất thải* : Liệt kê chi tiết tất cả các nguồn gây tác động không liên quan đến chất thải, như: xói mòn, trượt, sụt, lở, lún đất; xói lở bờ sông, bờ suối, bờ hồ, bờ biển; bồi lắng lòng sông, lòng suối, lòng hồ, đáy biển; thay đổi mực nước mặt, nước ngầm; xâm nhập mặn; xâm nhập phen; biến đổi vi khí hậu; suy thoái các thành phần môi trường; biến đổi đa dạng sinh học và các nguồn gây tác động khác. Cụ thể hóa về mức độ, không gian và thời gian xảy ra. So sánh, đối chiếu với các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành (nếu có).

- Dự báo những rủi ro về sự cố môi trường do dự án gây ra: Chỉ đề cập đến những rủi ro có thể xảy ra bởi dự án trong quá trình xây dựng và vận hành.

3.2. Đối tượng, quy mô bị tác động

Liệt kê tất cả các đối tượng tự nhiên, kinh tế, văn hoá, xã hội, tôn giáo, tín ngưỡng, di tích lịch sử và các đối tượng khác trong vùng dự án và các vùng kề cận bị tác động bởi chất thải, bởi các yếu tố không phải là chất thải, bởi các rủi ro về sự cố môi trường khi triển khai dự án; Mô tả cụ thể, chi tiết về quy mô không gian và thời gian bị tác động.

3.3. Đánh giá tác động

- Việc đánh giá tác động phải được cụ thể hoá cho từng nguồn gây tác động và từng đối tượng bị tác động. Mỗi tác động đều phải được đánh giá một cách cụ thể về mức độ, cụ thể về quy mô không gian và thời gian.

- Việc đánh giá tác động đối với một dự án cụ thể phải được chi tiết hoá và cụ thể hoá cho dự án đó; không đánh giá một cách lý thuyết chung chung theo kiểu viết giáo trình, quy chế, quy định, hướng dẫn.

3.4. Đánh giá về phương pháp sử dụng

Đánh giá về độ tin cậy của các phương pháp ĐTM áp dụng, mức độ tin cậy của mỗi đánh giá đã thực hiện; những điều còn chưa chắc chắn trong đánh giá và lý giải tại sao, có đề xuất gì.

Chương 4: BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG XẤU, PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

- *Đối với các tác động xấu:*

+ Mỗi loại tác động xấu đã xác định đều phải có kèm theo biện pháp giảm thiểu tương ứng, có lý giải rõ ràng về ưu điểm, nhược điểm, mức độ khả thi, hiệu suất/hiệu quả xử lý. Trong trường hợp không thể có biện pháp hoặc có nhưng khó khả thi trong khuôn khổ của dự án thì phải nêu rõ lý do và có kiến nghị cụ thể để các cơ quan liên quan có hướng giải quyết, quyết định.

+ Phải có chứng minh rằng, sau khi áp dụng biện pháp thì tác động xấu sẽ được giảm đến mức nào, có so sánh, đối chiếu với các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành. Trường hợp không đáp ứng được yêu cầu quy định thì phải nêu rõ lý do và có những kiến nghị cụ thể để các cơ quan liên quan có hướng giải quyết, quyết định.

- *Đối với sự cố môi trường:* Đề xuất một phương án chung về phòng ngừa và ứng phó sự cố, trong đó nêu rõ:

+ Nội dung, biện pháp mà chủ dự án chủ động thực hiện trong khả năng của mình; nhận xét, đánh giá về tính khả thi và hiệu quả;

+ Nội dung, biện pháp cần phải có sự hợp tác, giúp đỡ của các cơ quan nhà nước và các đối tác khác;

+ Những vấn đề bất khả kháng và kiến nghị hướng xử lý.

Chương 5: CAM KẾT THỰC HIỆN BIỆN PHÁP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Cam kết của chủ dự án về việc thực hiện các biện pháp giảm thiểu các tác động xấu đã nêu trên; đồng thời, cam kết thực hiện tất cả các biện pháp, quy định chung về bảo vệ môi trường có liên quan đến quá trình triển khai, thực hiện dự án.

Chương 6: CÁC CÔNG TRÌNH XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG, CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG

6.1. Danh mục các công trình xử lý môi trường

- Liệt kê đầy đủ các công trình xử lý môi trường đối với các chất thải rắn, lỏng, khí và chất thải khác trong khuôn khổ của dự án; kèm theo tiến độ thi công cụ thể cho từng công trình;

- Liệt kê đầy đủ các công trình xử lý môi trường đối với các yếu tố khác ngoài chất thải, như: xói mòn, trượt, sụt, lở, lún đất; xói lở bờ sông, bờ suối, bờ hồ, bờ biển; bồi lắng lòng sông, lòng suối, lòng hồ, đáy biển; thay đổi mực nước mặt, nước ngầm; xâm nhập mặn; xâm nhập phèn; biến đổi vi khí hậu; suy thoái các thành phần môi trường; biến đổi đa dạng sinh học và các nguồn gây tác động khác (nếu có); kèm theo tiến độ thi công cụ thể cho từng công trình.

6.2. Chương trình quản lý và giám sát môi trường

6.2.1. Chương trình quản lý môi trường

Đề ra một chương trình nhằm quản lý các vấn đề về bảo vệ môi trường trong quá trình thi công xây dựng các công trình của dự án và trong quá trình dự án đi vào vận hành trong thực tế, bao gồm: tổ chức và nhân sự cho quản lý môi trường; quản lý chất thải, kể cả chất thải nguy hại; phòng, chống sự cố môi trường (trừ nội dung về phòng cháy, chữa cháy sẽ làm riêng theo pháp luật về phòng cháy chữa cháy); và các nội dung quản lý môi trường khác có liên quan đến dự án.

6.2.2. Chương trình giám sát môi trường

a) Giám sát chất thải: Đòi hỏi phải giám sát lưu lượng/tổng lượng thải và giám sát những thông số ô nhiễm đặc trưng cho chất thải của dự án theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành của Việt Nam, với tần suất tối thiểu 03 (ba) tháng một lần. Các điểm giám sát phải được thể hiện cụ thể trên sơ đồ với chú giải rõ ràng.

b) Giám sát môi trường xung quanh: Chỉ phải giám sát những thông số ô nhiễm đặc trưng cho dự án theo tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành của Việt Nam trong trường hợp tại khu vực thực hiện dự án không có các trạm, điểm giám sát chung của cơ quan nhà nước, với tần suất tối thiểu 06 (sáu) tháng một lần. Các điểm giám sát phải được thể hiện cụ thể trên sơ đồ với chú giải rõ ràng.

c) Giám sát khác: Chỉ phải giám sát các yếu tố: xói mòn, trượt, sụt, lở, lún đất; xói lở bờ sông, bờ suối, bờ hồ, bờ biển; bồi lắng lòng sông, lòng suối, lòng hồ, đáy biển; thay đổi mực nước mặt, nước ngầm; xâm nhập mặn; xâm nhập phen; và các nguồn gây tác động khác (nếu có) trong trường hợp tại khu vực thực hiện dự án không có các trạm, điểm giám sát chung của cơ quan nhà nước, với tần suất phù hợp nhằm theo dõi được sự biến đổi theo không gian và thời gian của các yếu tố này. Các điểm giám sát phải được thể hiện cụ thể trên sơ đồ với chú giải rõ ràng.

Chương 7: DỰ TOÁN KINH PHÍ CHO CÁC CÔNG TRÌNH MÔI TRƯỜNG

Cần đưa ra các khoản kinh phí dự toán cho việc xây dựng và vận hành các công trình môi trường trong quá trình triển khai xây dựng và vận hành dự án.

Chương 8: THAM VẤN Ý KIẾN CỘNG ĐỒNG

8.1. Ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp xã

8.2. Ý kiến của Ủy ban mặt trận tổ quốc cấp xã

(Cả 2 điểm 8.1 và 8.2 này được thể hiện theo yêu cầu nêu tại Mục 2 Phần III của Thông tư này).

Chương 9: CHỈ DẪN NGUỒN CUNG CẤP SỐ LIỆU, DỮ LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

9.1. Nguồn cung cấp số liệu, dữ liệu

- *Nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo:*

+ Liệt kê các tài liệu, dữ liệu tham khảo với các thông số về: tên gọi, xuất xứ thời gian, tác giả, nơi lưu giữ hoặc nơi phát hành của tài liệu, dữ liệu.

+ Đánh giá mức độ chi tiết, tin cậy, tính cập nhật của nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo.

- *Nguồn tài liệu, dữ liệu do chủ dự án tự tạo lập:*

+ Liệt kê các tài liệu, dữ liệu đã tạo lập; xuất xứ thời gian, địa điểm mà tài liệu, dữ liệu được tạo lập.

+ Đánh giá mức độ chi tiết, tin cậy, tính cập nhật của nguồn tài liệu, dữ liệu tự tạo lập.

9.2. Phương pháp áp dụng trong quá trình ĐTM

- *Danh mục các phương pháp sử dụng*: Liệt kê đầy đủ các phương pháp đã sử dụng trong quá trình tiến hành ĐTM và lập báo cáo ĐTM, bao gồm các phương pháp về ĐTM, các phương pháp về điều tra, khảo sát, nghiên cứu, thí nghiệm và các phương pháp có liên quan khác.

- *Đánh giá mức độ tin cậy của các phương pháp đã sử dụng*: Đánh giá mức độ tin cậy của phương pháp theo thang mức định tính hoặc định lượng tùy thuộc vào bản chất, tính chất và tính đặc thù của từng phương pháp áp dụng.

9.3. Nhận xét về mức độ chi tiết, độ tin cậy của các đánh giá

Nhận xét khách quan về mức độ chi tiết, độ tin cậy của các đánh giá về các tác động môi trường, các rủi ro về sự cố môi trường có khả năng xảy ra khi triển khai dự án và khi không triển khai dự án. Đối với những vấn đề còn thiếu độ tin cậy cần thiết, phải nêu lý do khách quan và lý do chủ quan (thiếu thông tin, dữ liệu; số liệu, dữ liệu hiện có đã bị lạc hậu; thiếu phương pháp; độ tin cậy của phương pháp có hạn; trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ về ĐTM có hạn; các nguyên nhân khác).

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Phải có kết luận về những vấn đề, như: đã nhận dạng và đánh giá được hết những tác động chưa, còn cái gì chưa rõ; đánh giá tổng quát về mức độ, quy mô của những tác động đã xác định; mức độ khả thi của các biện pháp giảm thiểu tác động; những tác động tiêu cực nào không thể có biện pháp giảm thiểu vì vượt quá khả năng cho phép của chủ dự án và kiến nghị hướng giải quyết.

2. Kiến nghị

Kiến nghị với các cấp, các ngành liên quan giúp giải quyết những vấn đề vượt khả năng giải quyết của dự án./.

Phụ lục 5
MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

.....(1).....
Số:..... /.....
V/v thẩm định và phê duyệt báo
cáo
đánh giá tác động môi trường của
Dự án (2).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày..... tháng.....năm.....

Kính gửi:(3).....

Chúng tôi là:(1)....., Chủ Dự án:.....(2)..... sẽ do(4).....
phê duyệt

Địa điểm thực hiện dự án:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:, Fax: E-mail

Xin gửi đến quý.....(3)..... những hồ sơ sau:

- Một (01) báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án (hoặc báo cáo đầu tư);
- Bảy (07) báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án bằng tiếng Việt.

Chúng tôi xin bảo đảm về độ trung thực của các số liệu, tài liệu trong các văn bản nêu trên và cam kết rằng, Dự án của chúng tôi không sử dụng các loại hoá chất, chủng vi sinh bị cấm theo quy định của Việt Nam và theo quy định của các công ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Chúng tôi cũng xin bảo đảm rằng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các quy định được trích lục và sử dụng trong các hồ sơ nêu trên của chúng tôi là hoàn toàn đúng sự thực và đang còn hiệu lực áp dụng.

Nếu có gì sai phạm chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Đề nghị(3)..... thẩm định và cấp Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường cho Dự án.

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu

.....(5).....

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án; (2) Tên đầy đủ của Dự án;

(3) Cơ quan tổ chức việc thẩm định; (4) Cơ quan phê duyệt Dự án;

(5) Thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án.

Phụ lục 6

**MẪU BÌA VÀ TRANG PHỤ BÌA CỦA BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của

*B
đ*

AAA...(tên cơ quan chủ quản/phê duyệt dự án)...AAA

BBB ... (tên cơ quan chủ dự án) ... BBB

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ
TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG**

DỰ ÁN

CƠ QUAN CHỦ DỰ ÁN (*)

(Thủ trưởng cơ quan ký, ghi họ tên,
đóng dấu)

CƠ QUAN TƯ VẤN (*)

LẬP BÁO CÁO ĐTM (nếu có)
(Thủ trưởng cơ quan ký, ghi họ tên,
đóng dấu)

(Địa danh), tháng ... năm 200...

Ghi chú: (*) chỉ thể hiện ở trang phụ bì

Phụ lục 7

MẪU QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT BÁO CÁO

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

(Địa danh), ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường
của Dự án ".....(2)....."

.....(3).....

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số./NĐ-CP ngày....tháng....năm... của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của(1).....;

Theo đề nghị của(4)..... (hoặc Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án.....(2).....họp ngày...tháng ... năm tại.....);

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án ...(2)....đã được chỉnh sửa bổ sung kèm theo Văn bản giải trình số....ngày...tháng...năm của.....(5).....;

Theo đề nghị của Ông (Bà)(6).....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án(2)..... của.....(5).....(sau đây gọi là Chủ dự án).

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung đã được nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

1.
2.
3.

Điều 3. Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án và những yêu cầu bắt buộc tại Điều 2 của Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm soát việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

Điều 4. Trong quá trình triển khai thực hiện Dự án, nếu có những thay đổi về nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những nội dung thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của(1).....

Điều 5. Ủy nhiệm(7)..... thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và các yêu cầu nêu tại Điều 2 của Quyết định này.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Chủ dự án;
-
- Lưu

.....(3).....

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;
- (2) Tên đầy đủ của Dự án;
- (3) Thủ trưởng hoặc người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;
- (4) Tên tổ chức dịch vụ thẩm định;
- (5) Tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án;
- (6) Thủ trưởng Thường trực thẩm định;
- (7) Cơ quan được giao trách nhiệm kiểm tra, giám sát sau khi phê duyệt.

Phụ lục 8

MẪU XÁC NHẬN ĐÃ PHÊ DUYỆT BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG, BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG BỔ SUNG; ĐÃ XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CAM KẾT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

8a. Đối với báo cáo đánh giá tác động môi trường

.....(1).....xác nhận: Báo cáo đánh giá tác
động môi trường của Dự án.....(2).....
được phê duyệt tại Quyết định số.....
ngày.....tháng.....năm.....của.....(3).....
(Địa danh), ngày ... tháng ... năm ...
Thủ trưởng cơ quan xác nhận
(ký, ghi họ tên, chức danh, đóng
dấu)

8b. Đối với báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung

.....(1).....xác nhận: Báo cáo đánh giá tác
động môi trường bổ sung của Dự án (2)
.....
được phê duyệt tại Quyết định số.....
ngày.....tháng.....năm.....của.....(3).....
(Địa danh), ngày ... tháng ... năm ...
Thủ trưởng cơ quan xác nhận
(ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

8c. Đối với bản cam kết bảo vệ môi trường

.....(1)..... **xác nhận: Bản cam kết**

bảo vệ môi trường của Dự án.....(2).....

được cấp Giấy xác nhận đăng ký số.....

ngày.....tháng.....năm.....của.....(3).....

(Địa danh), ngày ... tháng ... năm ...

Thủ trưởng cơ quan xác nhận

(ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Cơ quan có trách nhiệm xác nhận;
- (2) Tên đầy đủ của Dự án;
- (3) Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (hoặc xác nhận).

Phụ lục 9
CẤU TRÚC VÀ YÊU CẦU VỀ NỘI DUNG BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG BỔ SUNG

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

1. Tên dự án

Nêu đúng như tên trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được cấp quyết định phê duyệt trước đó. Trong trường hợp đã được đổi tên khác thì nêu cả tên cũ và tên mới và thuyết minh rõ về quá trình, tính pháp lý của việc đổi tên này.

2. Chủ dự án

Nêu đầy đủ: tên, địa chỉ và phương tiện liên hệ với cơ quan, doanh nghiệp là chủ dự án; họ tên và chức danh của người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án tại thời điểm lập báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung.

3. Vị trí địa lý của dự án

(tại thời điểm lập báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung)

4. Những thay đổi về nội dung của dự án

Mô tả chi tiết, rõ ràng về những thay đổi sau đây cho đến thời điểm lập báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung (trường hợp có thay đổi):

- 4.1. Thay đổi về địa điểm thực hiện;
- 4.2. Thay đổi về quy mô, công suất thiết kế;
- 4.3. Thay đổi về công nghệ sản xuất;
- 4.4. Thay đổi về nguyên liệu, nhiên liệu sản xuất;
- 4.5. Thay đổi khác.

5. Thay đổi về hiện trạng môi trường tự nhiên và các yếu tố kinh tế, xã hội của vùng thực hiện dự án/cơ sở đang hoạt động

(cho đến thời điểm lập báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung)

6. Thay đổi về tác động môi trường và những biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực của dự án

(cho đến thời điểm lập báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung)

7. Thay đổi về chương trình quản lý và giám sát môi trường của dự án

(cho đến thời điểm lập báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung)

8. Thay đổi khác (cho đến thời điểm lập báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung)

9. Kết luận

Phụ lục 10
MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ
TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG BỔ SUNG

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

.....(1).....

Số:

V/v đề nghị thẩm định và phê
duyet báo cáo ĐTM bổ sung của
Dự án(2).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày..... tháng.....năm.....

Kính gửi:(3).....

Chúng tôi là:(1)....., Chủ dự án:.....(2).....

Địa điểm thực hiện dự án

Địa chỉ liên hệ:.....

Điện thoại:....., Fax: E-mail

Xin gửi đến.....(3)..... những hồ sơ sau:

- Một (01) báo cáo giải trình về nội dung điều chỉnh của Dự án;

- Năm (05) bản báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung bằng tiếng
Việt;

- Một (01) bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm theo bản sao
có công chứng của Quyết định số...../..... ngày... tháng ... năm.... của
.....(4)..... về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của
Dự án(5).....

Chúng tôi xin bảo đảm về độ trung thực của các số liệu, tài liệu trong các
văn bản nêu trên. Nếu có gì sai phạm chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm
trước pháp luật của Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Đề nghị(3)..... thẩm định và cấp quyết định phê duyệt báo cáo đánh
giá tác động môi trường bổ sung cho Dự án.

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu...

.....(6).....
(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án;
- (2) Tên đầy đủ của Dự án;
- (3) Cơ quan tổ chức việc thẩm định báo cáo ĐTM bổ sung;
- (4) Cơ quan đã ra quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM;
- (5) Tên dự án đã được cấp quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM;
- (6) Thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án.

Phụ lục 11

**MẪU BÌA VÀ TRANG PHỤ BÌA CỦA BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ
TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG BỔ SUNG**

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

AAA...(tên cơ quan chủ quản/phê duyệt dự án)...AAA

BBB ... (tên cơ quan chủ dự án) ... BBB

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG
MÔI TRƯỜNG BỔ SUNG**

DỰ ÁN

.....

CƠ QUAN CHỦ DỰ ÁN (*)

(Thủ trưởng cơ quan ký, ghi họ tên,
đóng dấu)

CƠ QUAN TƯ VẤN (*)

LẬP BÁO CÁO ĐTMBS (nếu có)

(Thủ trưởng cơ quan ký, ghi họ tên,
đóng dấu)

(Địa danh), tháng ... năm 200...

Ghi chú: (*) chỉ thể hiện ở trang phụ bì

Phụ lục 12

MẪU BẢN NHẬN XÉT BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG BỔ SUNG

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN NHẬN XÉT BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG BỔ SUNG

1. **Họ và tên người nhận xét:**.....
2. **Học hàm, học vị, chức vụ công tác:**
3. **Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại, Fax, Email):**.....
4. **Tên dự án**
5. **Nhận xét về nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung:**
 - 5.1. Những nội dung đạt yêu cầu *(nêu cụ thể từng nội dung)*:
 - 5.2. Những nội dung cần chỉnh sửa *(nêu cụ thể từng nội dung)*:
 - 5.3. Những nội dung cần bổ sung *(nêu cụ thể từng nội dung)*:
 - 5.4. Những nhận xét khác:
6. **Kết luận và đánh giá** *(nêu rõ ý kiến đồng ý hay không đồng ý phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung, lý do)*:

(Địa danh nơi viết nhận xét), ngày...tháng...năm...

Người nhận xét

(Ký và ghi họ tên)

Phụ lục 13
MẪU QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ
TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG BỔ SUNG

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

(Địa danh), ngày ... tháng... năm...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung
của Dự án ".....(2)....."

.....(3).....

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số...../NĐ-CP ngày.....tháng.....năm... của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của(1).....;

Xét Công văn số.....ngày.....tháng.....năm.... của.....(4).....về việc đề nghị thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung của Dự án(2).....;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung của Dự án(2).....đã được chỉnh sửa bổ sung kèm theo Văn bản giải trình số.....ngày.....tháng.....nămcủa.....(4).....;

Theo đề nghị của(5).....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung của Dự án.....(2)..... của.....(4).....(sau đây gọi là Chủ dự án).

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung đã được nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

1.
2.
3.

Điều 3. Báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung của dự án, những yêu cầu bắt buộc tại Điều 2 của Quyết định này và báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định số.....(5).....ngày ... tháng... năm ... của (6)..... là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

Điều 4. Quyết định này có giá trị đi kèm với Quyết định số ...(5) ... ngày....tháng....năm...của.....(6).....và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Chủ dự án;
-
-
- Lưu...

.....(3).....

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;
- (2) Tên đầy đủ của Dự án;
- (3) Thủ trưởng hoặc người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;
- (4) Cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án;
- (5) Số của Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM trước đó;
- (6) Thủ trưởng hoặc người đứng đầu cơ quan đã ban hành Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM trước đó.

Phụ lục 14
MẪU VĂN BẢN BÁO CÁO ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN NƠI
THỰC HIỆN DỰ ÁN VỀ NỘI DUNG QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Số:.....
V/v báo cáo nội dung Quyết
định phê duyệt báo cáo đánh
giá tác động môi trường của
Dự án.....(2).....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày... tháng ... năm...

Kính gửi:(3).....(*)

Thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường,(1)..... xin báo cáo quý Ủy ban về việc Dự án.....(2)..... của chúng tôi đã được.....(4)..... cấp Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (xin gửi kèm theo đây bản sao của Quyết định này).

.....(1)..... xin báo cáo để quý Ủy ban biết, đồng thời rất mong nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của quý Ủy ban trong quá trình triển khai Dự án./.

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu ...

.....(5).....
(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

(*) Trường hợp Dự án nằm trên địa bàn của nhiều huyện thì phải gửi cho tất cả các huyện đó.

- (1) Tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án;
- (2) Tên dự án;
- (3) Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- (4) Tên cơ quan có thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án;

(5) Thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án.

Phụ lục 15
MẪU BẢN TÓM TẮT
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT/BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Tên dự án: (đúng như tên trong báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc báo cáo đầu tư)

1.2. Tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án:

1.3. Địa chỉ liên hệ của cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án:

1.4. Người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án:

1.5. Phương tiện liên lạc với cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án: (số điện thoại, số Fax, E-mail...).

II. ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN DỰ ÁN

Mô tả vị trí địa lý (toạ độ, ranh giới) của địa điểm thực hiện dự án kèm theo sơ đồ minh họa chỉ rõ các đối tượng tự nhiên (sông ngòi, ao hồ, đường giao thông...), các đối tượng về kinh tế - xã hội (khu dân cư, khu đô thị; cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; công trình văn hoá, tôn giáo, di tích lịch sử...) và các đối tượng khác xung quanh khu vực Dự án.

III. QUY MÔ SẢN XUẤT, KINH DOANH

Nêu tóm lược về quy mô/công suất sản xuất; công nghệ sản xuất

IV. CÁC TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

4.1. Các loại chất thải phát sinh

4.1.1. Khí thải:

4.1.2. Nước thải:

4.1.3. Chất thải rắn:

4.1.4. Chất thải khác:

(Đối với mỗi loại chất thải phải nêu đầy đủ các thông tin về: nguồn phát sinh, tổng lượng phát sinh trên một đơn vị thời gian, thành phần chất thải và hàm lượng/nồng độ của từng thành phần).

4.2. Các tác động khác

Nêu tóm tắt các tác động do: sự xói mòn, trượt, sụt, lở, lún đất; sự xói lở bờ sông, bờ suối, bờ hồ, bờ biển; sự bồi lắng lòng sông, lòng suối, lòng hồ; sự thay đổi mực nước mặt, nước ngầm; xâm nhập mặn; xâm nhập phèn; sự biến đổi vi khí hậu; sự suy thoái các thành phần môi trường; sự biến đổi đa dạng sinh học và các yếu tố khác.

V. BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC

5.1. Xử lý chất thải

- Mỗi loại chất thải phát sinh đều phải có kèm theo biện pháp xử lý tương ứng, thuyết minh về mức độ khả thi, hiệu suất/hiệu quả xử lý. Trong trường hợp không thể có biện pháp hoặc có nhưng khó khả thi trong khuôn khổ của Dự án phải nêu rõ lý do và có kiến nghị cụ thể để các cơ quan liên quan có hướng giải quyết, quyết định.

- Phải có chứng minh rằng, sau khi áp dụng biện pháp thì các chất thải sẽ được xử lý đến mức nào, có so sánh, đối chiếu với các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành. Trường hợp không đáp ứng được yêu cầu quy định thì phải nêu rõ lý do và có những kiến nghị cụ thể để các cơ quan liên quan có hướng giải quyết, quyết định.

5.2. Giảm thiểu các tác động khác

Mỗi loại tác động phát sinh đều phải có kèm theo biện pháp giảm thiểu tương ứng, thuyết minh về mức độ khả thi, hiệu suất/hiệu quả xử lý. Trong trường hợp không thể có biện pháp hoặc có nhưng khó khả thi trong khuôn khổ của Dự án thì phải nêu rõ lý do và có kiến nghị cụ thể để các cơ quan liên quan có hướng giải quyết, quyết định.

VI. CAM KẾT THỰC HIỆN

Cam kết về việc thực hiện các biện pháp xử lý chất thải, giảm thiểu các tác động khác nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; cam kết xử lý đạt các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành về môi trường; cam kết thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường khác theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

Chủ dự án

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Phụ lục 16
MẪU BÁO CÁO VỀ KẾ HOẠCH XÂY LẬP CÁC CÔNG TRÌNH
XỬ LÝ VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT/BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Số:

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày... tháng ... năm...

Kính gửi:(2).....

KẾ HOẠCH XÂY LẬP CÁC CÔNG TRÌNH XỬ LÝ
VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

của Dự án.....(3).....

1. Địa điểm thực hiện dự án:.....
2. Tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án:.....
Địa chỉ liên hệ:.....
Điện thoại:....., Fax:....., E-mail:.....
3. Tên cơ quan, doanh nghiệp thực hiện xây lắp các công trình:.....
Địa chỉ liên hệ:.....
Điện thoại:....., Fax:....., E-mail:.....
4. Kế hoạch xây lắp các công trình xử lý và bảo vệ môi trường *(nêu chi tiết tiến độ thực hiện; thời gian hoàn thành kèm theo thiết kế chi tiết của công trình)*:
 - 4.1. Các công trình xử lý nước thải:
 - 4.2. Các công trình xử lý khí thải:
 - 4.3. Các công trình xử lý chất thải rắn:
 - 4.4. Các công trình xử lý và bảo vệ môi trường khác:
5. Đề xuất, kiến nghị về việc điều chỉnh, thay đổi nội dung, biện pháp bảo vệ môi trường đã được phê duyệt *(nếu có, nêu rõ cụ thể những nội dung điều chỉnh, thay đổi; phân tích, đánh giá khả năng đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường của sự điều chỉnh, thay đổi này)*.

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu ...

Ghi chú:

.....(4).....

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

- (1) Tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án;
- (2) Tên cơ quan có thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án;
- (3) Tên dự án;
- (4) Thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án.

Phụ lục 17
MẪU BÁO CÁO KẾ HOẠCH VẬN HÀNH THỬ NGHIỆM CÁC
CÔNG TRÌNH XỬ LÝ VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

.....(1).....
Số:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

(Địa danh), ngày... tháng...năm ...

Kính gửi:.....(2).....

KẾ HOẠCH VẬN HÀNH THỬ NGHIỆM

CÔNG TRÌNH XỬ LÝ VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

của Dự án:(3).....

1. Địa điểm thực hiện dự án:

2. Tên cơ quan chủ dự án:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:....., Fax:, E-mail:.....

3. Tên cơ quan được thuê thực hiện đo đạc, phân tích về môi trường: (trường hợp có thuê)

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:....., Fax:, E-mail:.....

4. Thời gian dự kiến thực hiện vận hành thử nghiệm:

5. Kế hoạch đo đạc, lấy mẫu và phân tích về môi trường:

- Thiết bị đo đạc, lấy mẫu và phân tích
- Phương pháp đo đạc, lấy mẫu và phân tích
- Vị trí các điểm đo đạc, lấy mẫu (sơ đồ kèm theo)
- Số lần đo đạc, lấy mẫu và phân tích
- Thông số đo đạc, lấy mẫu và phân tích

Nơi nhận:(4).....

- Như trên; (Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

-

- Lưu ...

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án;

(2) Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án;

(3) Tên dự án;

(4) Thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án.

Phụ lục 18
MẪU BÁO CÁO VỀ VIỆC HOÀN THÀNH CÁC NỘI DUNG CỦA
BÁO CÁO VÀ YÊU CẦU CỦA QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:

(Địa danh), ngày..... tháng.....năm

.....

Kính gửi:(2).....

BÁO CÁO VỀ VIỆC HOÀN THÀNH CÁC NỘI DUNG CỦA BÁO CÁO
VÀ YÊU CẦU CỦA QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

của Dự án:.....

1. Địa điểm thực hiện dự án:

2. Tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:....., Fax:, E-mail:.....

3. Tên cơ quan được thuê đo đạc, phân tích về môi trường: (nếu có)

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:....., Fax:, E-mail:.....

4. Thời gian tiến hành đo đạc, lấy mẫu, phân tích mẫu:

5. Thiết bị, phương pháp đo đạc, lấy mẫu và phân tích mẫu được sử dụng

6. Kết quả vận hành thử nghiệm các công trình xử lý về môi trường

6.1. Công trình xử lý chất thải khí (trình bày theo mẫu bảng dưới đây)

6.2. Công trình xử lý chất thải lỏng (trình bày theo mẫu bảng dưới đây)

Lần đo đạc, lấy mẫu phân tích(**);	Lưu lượng thải	Hàm lượng thải đối với những thông số ô nhiễm đặc trưng(*) cho Dự án
---	-----------------------	---

Tiêu chuẩn đối chiếu.	<i>(Đơn vị tính)</i>	Thông số A <i>(Đơn vị tính)</i>	Thông số B <i>(Đơn vị tính)</i>	v.v...
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Lần 1				
Lần 2				
Lần 3				
TCVN.....				

Ghi chú:

(*) Thông số ô nhiễm đặc trưng cho dự án là những thông số ô nhiễm do dự án trực tiếp hoặc gián tiếp tạo ra.

(**) Số lần đo đạc, lấy mẫu tối thiểu là 03 (ba) lần vào những khoảng thời gian khác nhau trong điều kiện hoạt động bình thường để bảo đảm xem xét, đánh giá về tính đại diện và ổn định của chất thải.

6.3. Công trình xử lý chất thải rắn

(Kết quả được trình bày dựa theo các quy định hiện hành về quản lý chất thải rắn thông thường và chất thải rắn nguy hại)

6.4. Các công trình xử lý môi trường khác (nếu có)

7. Kết quả thực hiện các nội dung khác về bảo vệ môi trường

(Kết quả được trình bày dựa theo những nội dung về bảo vệ môi trường đã nêu trong báo cáo và yêu cầu kèm theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường)

8. Cam kết

Chúng tôi cam kết rằng những thông tin, số liệu nêu trên là đúng sự thực; nếu có gì sai trái, chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu ...

.....(3).....
(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án;
- (2) Tên cơ quan có thẩm quyền phê duyệt báo cáo ĐTM của Dự án;
- (3) Thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án.

Phụ lục 19

MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN VỀ VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA BÁO CÁO VÀ YÊU CẦU CỦA QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT/BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

.....(1).....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

(Địa danh), ngày... tháng ... năm...

V/v đề nghị xác nhận việc hoàn thành các nội dung của báo cáo và yêu cầu của Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án

Kính gửi:(2).....

Chúng tôi là:(1)....., Chủ dự án.....(3).....

Địa điểm thực hiện dự án:.....

Địa chỉ liên hệ:.....

Điện thoại:....., Fax:....., E-mail:.....

Xin gửi đến quý....(2) hồ sơ gồm:

- 03 (ba) bản báo cáo về việc hoàn thành các nội dung của báo cáo và yêu cầu của Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án *(trường hợp dự án nằm trên diện tích đất của từ 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên, gửi thêm số lượng báo cáo bằng số lượng các tỉnh tăng thêm)*

- 01 (một) Hồ sơ thiết kế kỹ thuật các công trình xử lý và bảo vệ môi trường;

- 01 (một) bộ các chứng chỉ, chứng nhận, công nhận, giám định có liên quan.

Chúng tôi xin bảo đảm về độ trung thực của các thông tin, số liệu được đưa ra trong các tài liệu nêu trên. Nếu có gì sai trái, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Đề nghị quý(2)..... kiểm tra, xác nhận kết quả thực hiện các nội dung của báo cáo và yêu cầu của Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án./.

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu.

Ghi chú:

.....(4).....

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

- (1) Tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án;
- (2) Tên cơ quan phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường;
- (3) Tên dự án;
- (4) Thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án.

Phụ lục 20

**MẪU QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP ĐOÀN KIỂM TRA VIỆC THỰC HIỆN
CÁC NỘI DUNG CỦA BÁO CÁO VÀ YÊU CẦU CỦA QUYẾT ĐỊNH PHÊ
DUYỆT BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

.....(1).....

Số:

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

(Địa danh), ngày..... tháng..... năm ...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện các nội dung của báo cáo và yêu cầu của quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án(2).....

.....(3).....

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số .../NĐ-CP ngày...tháng...năm...của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của(1).....;

Căn cứ Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị của (4)..... tại Văn bản số ngày ... tháng ... năm về việc xác nhận việc hoàn thành các nội dung của báo cáo và yêu cầu của quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án (2).....;

Theo đề nghị của Ông (Bà).....(5).....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đoàn kiểm tra về việc thực hiện các nội dung của báo cáo và yêu cầu của quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án.....(2).....gồm các thành viên sau đây:

- 1....., Trưởng đoàn;
- 2....., đoàn viên;

Điều 2. Đoàn kiểm tra có trách nhiệm phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại địa phương có Dự án để tiến hành kiểm tra theo các nội dung, yêu cầu quy định tại khoản 3 Điều 16 của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; lập biên bản kiểm tra theo quy định.

Điều 3. Việc kiểm tra phải được hoàn thành trước ngày... tháng ... năm ...

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; các ông, bà có tên trong Điều 1, Chủ dự án.....(2).... chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 ;

-

- Lưu...

.....(3).....

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thành lập Đoàn kiểm tra;
- (2) Tên của Dự án;
- (3) Thủ trưởng hoặc người đứng đầu cơ quan ra quyết định;
- (4) Tên của cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án;
- (5) Thủ trưởng cơ quan được giao trách nhiệm kiểm tra.

Phụ lục 21

MẪU BIÊN BẢN KIỂM TRA ĐỂ XÁC NHẬN VIỆC THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA BÁO CÁO VÀ YÊU CẦU CỦA QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 09 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN KIỂM TRA VIỆC THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA BÁO CÁO VÀ YÊU CẦU CỦA QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

của Dự án.....

Đoàn kiểm tra về việc thực hiện các nội dung của báo cáo và yêu cầu của quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án..... được thành lập theo Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm ... của..... đã tiến hành kiểm tra từ ngày tháng...năm đến ngày ...tháng...năm...tại...

Thành phần Đoàn kiểm tra gồm: *(ghi đầy đủ họ tên của Trưởng đoàn và tất cả các đoàn viên có mặt)*

Đại diện phía chủ dự án: *(ghi đầy đủ họ, tên, chức vụ những người có mặt)*

Với sự tham gia của: *(ghi đầy đủ họ, tên, chức vụ, đơn vị công tác của những người có mặt)*

I. Nội dung kiểm tra: *(theo quy định tại khoản 3 Điều 16 của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP và những yêu cầu cần thiết khác do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường quyết định dựa theo tình hình thực tế khách quan của từng nơi, từng lúc và từng dự án cụ thể)*

II. Nhận xét, kết luận:

III. Ý kiến của chủ dự án:

Biên bản được lập vào hồi ... giờ ... ngày ... tháng ... năm ... tại và đã đọc kỹ cho những người tham dự cùng nghe./.

Đại diện phía Dự án

(Ký, ghi họ tên, chức vụ)

Trưởng Đoàn kiểm tra

(Ký, ghi họ tên)

Ghi chú: Trưởng đoàn kiểm tra và đại diện phía chủ dự án ký nháy vào góc phía trái của từng trang biên bản (trừ trang cuối).

Phụ lục 22

**MẪU GIẤY XÁC NHẬN VIỆC THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA
BÁO CÁO VÀ YÊU CẦU CỦA QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

.....(1).....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Số:

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

(Địa danh), ngày... tháng... năm

**GIẤY XÁC NHẬN
THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA BÁO CÁO VÀ YÊU CẦU CỦA QUYẾT
ĐỊNH PHÊ DUYỆT BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG**

của Dự án(2).....

.....(1).....

XÁC NHẬN

Điều 1.(3).....đã thực hiện đầy đủ các nội dung của báo cáo và yêu cầu của Quyết định số...ngày.... tháng....năm...của.....(4).....về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án.....(2).....

Điều 2. Chủ dự án (hoặc cơ quan, cá nhân tiếp quản các công trình của Dự án để vận hành trong thực tế) có trách nhiệm thực hiện các yêu cầu bắt buộc sau đây:

1. Tiếp tục quan trắc các thông số môi trường theo kế hoạch đặt ra trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt trong suốt quá trình thực hiện Dự án và vận hành các công trình xử lý và bảo vệ môi trường của Dự án trong thực tế.

2. Chủ động xử lý, khắc phục kịp thời khi bất kỳ sự cố hay trục trặc nào xảy ra và báo cáo ngay cho cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường và các cơ quan nhà nước liên quan khác để chỉ đạo và hỗ trợ.

3. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; chịu sự giám sát, kiểm tra và thanh tra theo quy định hiện hành.

Điều 3. Giấy xác nhận này có giá trị kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Chủ Dự án,
dấu)

-

- Lưu ...

.....(5).....

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng

Ghi chú:

(1) Cơ quan có thẩm quyền xác nhận; (2) Tên đầy đủ của Dự án; (3) Tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án; (4) Thủ trưởng hoặc người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền phê duyệt báo đánh giá tác động môi trường của Dự án; (5) Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

Phụ lục 23
CẤU TRÚC VÀ YÊU CẦU NỘI DUNG
BẢN CAM KẾT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Tên dự án: (đúng như tên trong báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc báo cáo đầu tư)

1.2. Tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án:

1.3. Địa chỉ liên hệ của cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án:

1.4. Người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án:

1.5. Phương tiện liên lạc với cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án: (số điện thoại, số Fax, E-mail...).

II. ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN DỰ ÁN

Mô tả vị trí địa lý (tọa độ, ranh giới) của địa điểm thực hiện dự án kèm theo sơ đồ minh họa chỉ rõ các đối tượng tự nhiên (sông ngòi, ao hồ, đường giao thông...), các đối tượng về kinh tế - xã hội (khu dân cư, khu đô thị; cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; công trình văn hoá, tôn giáo, di tích lịch sử...) và các đối tượng khác xung quanh khu vực dự án.

Chỉ rõ đâu là nguồn tiếp nhận nước thải, khí thải của dự án và đó là loại nào theo quy định của các tiêu chuẩn môi trường tương ứng.

III. QUY MÔ SẢN XUẤT, KINH DOANH

Nêu tóm lược về quy mô/công suất sản xuất; công nghệ sản xuất; liệt kê danh mục các thiết bị, máy móc kèm theo tình trạng của chúng.

IV. NHU CẦU NGUYÊN, NHIÊN LIỆU SỬ DỤNG

- Nhu cầu về nguyên liệu, nhiên liệu phục vụ cho sản xuất được tính theo ngày, tháng hoặc năm và phương thức cung cấp.

- Nhu cầu và nguồn cung cấp điện, nước cho sản xuất.

V. CÁC TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

5.1. Các loại chất thải phát sinh

5.1.1. Khí thải:

5.1.2. Nước thải:

5.1.3. Chất thải rắn:

5.1.4. Chất thải khác:

(Đối với mỗi loại chất thải phải nêu đủ các thông tin về: nguồn phát sinh, tổng lượng phát sinh trên một đơn vị thời gian, thành phần chất thải và hàm lượng/nồng độ của từng thành phần).

5.2. Các tác động khác

Nêu tóm tắt các tác động do: sự xói mòn, trượt, sụt, lở, lún đất; sự xói lở bờ sông, bờ suối, bờ hồ, bờ biển; sự bồi lắng lòng sông, lòng suối, lòng hồ; sự thay đổi mực nước mặt, nước dưới đất; xâm nhập mặn; xâm nhập phèn; sự biến đổi vi khí hậu; sự suy thoái các thành phần môi trường; sự biến đổi đa dạng sinh học và các yếu tố khác.

VI. BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC

6.1. Xử lý chất thải

- Mỗi loại chất thải phát sinh đều phải có kèm theo biện pháp xử lý tương ứng, thuyết minh về mức độ khả thi, hiệu suất/hiệu quả xử lý. Trong trường hợp không thể có biện pháp hoặc có nhưng khó khả thi trong khuôn khổ của dự án phải nêu rõ lý do và có kiến nghị cụ thể để các cơ quan liên quan có hướng giải quyết, quyết định.

- Phải có chứng minh rằng, sau khi áp dụng biện pháp thì các chất thải sẽ được xử lý đến mức nào, có so sánh, đối chiếu với các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành. Trường hợp không đáp ứng được yêu cầu quy định thì phải nêu rõ lý do và có những kiến nghị cụ thể để các cơ quan liên quan có hướng giải quyết, quyết định.

6.2. Giảm thiểu các tác động khác

Mỗi loại tác động phát sinh đều phải có kèm theo biện pháp giảm thiểu tương ứng, thuyết minh về mức độ khả thi, hiệu suất/hiệu quả xử lý. Trong trường hợp không thể có biện pháp hoặc có nhưng khó khả thi trong khuôn khổ của dự án thì phải nêu rõ lý do và có kiến nghị cụ thể để các cơ quan liên quan có hướng giải quyết, quyết định.

VII. CAM KẾT THỰC HIỆN

Cam kết về việc thực hiện các biện pháp xử lý chất thải, giảm thiểu tác động khác nêu trong bản cam kết; cam kết xử lý đạt các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành về môi trường; cam kết thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường khác theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

Chủ dự án

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Phụ lục 24

**MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ
BẢN CAM KẾT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

.....(1).....
Số:.....
V/v đề nghị xác nhận đăng ký
bản cam kết bảo vệ môi trường
của Dự án (2).....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày..... tháng.....năm.....

Kính gửi:(3).....

Chúng tôi là:(1)....., Chủ dự án:.....(2).....

Địa điểm thực hiện dự án:.....

Địa chỉ liên hệ:.....

Điện thoại:....., Fax: E-mail

Xin gửi đến(3)..... những hồ sơ sau:

- Một (01) báo cáo nghiên cứu khả thi (hoặc báo cáo đầu tư) của Dự án ;
- Ba (03) bản cam kết bảo vệ môi trường của Dự án bằng tiếng Việt.

Chúng tôi xin bảo đảm về độ trung thực của các số liệu, tài liệu trong các văn bản nêu trên và cam kết rằng, Dự án của chúng tôi không sử dụng các loại hoá chất, chủng vi sinh bị cấm theo quy định của Việt Nam và quy định của các công ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Chúng tôi cũng xin bảo đảm rằng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định được trích lục và sử dụng trong các hồ sơ nêu trên của chúng tôi là đúng sự thực và đang có hiệu lực áp dụng.

Nếu có gì sai trái chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Đề nghị(3)..... xem xét, đăng ký và cấp giấy xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường của Dự án.

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu.

.....(4).....
(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án;
- (2) Tên đầy đủ của Dự án;
- (3) Cơ quan có thẩm quyền xác nhận đăng ký;
- (4) Thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án.

Phụ lục 25

**MẪU BÌA VÀ TRANG PHỤ BÌA CỦA
BẢN CAM KẾT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

AAA...(tên cơ quan chủ quản/phê duyệt dự án)...AAA (nếu có)

BBB ... (tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án) ... **BBB**

**BẢN CAM KẾT
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

DỰ ÁN

CƠ QUAN/doanh nghiệp CHỦ DỰ ÁN (*)
(Thủ trưởng cơ quan/doanh nghiệp
ký, ghi họ tên, đóng dấu)

CƠ QUAN TƯ VẤN (*)
LẬP BẢN CAM KẾT (nếu có)
(Thủ trưởng cơ quan ký, ghi họ
tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng năm 200...

Ghi chú: (*) chỉ thể hiện ở trang phụ bìa

Phụ lục 26
MẪU GIẤY XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ
BẢN CAM KẾT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

.....(1).....
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

(Địa danh), ngày tháng..... năm.....

GIẤY XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ
BẢN CAM KẾT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

của Dự án:.....(2).....

.....(3).....

XÁC NHẬN

Điều 1. Ngày.....tháng.....năm.....Chủ dự án là(4).....

đã có Văn bản số ngày ... tháng ... năm đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường của Dự án(2).....

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện đúng và đầy đủ những nội dung về bảo vệ môi trường nêu trong bản cam kết bảo vệ môi trường.

Điều 3. Bản cam kết bảo vệ môi trường của dự án là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện bảo vệ môi trường của Dự án.

Điều 4. Giấy xác nhận này có giá trị kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Chủ dự án;
-
- Lưu....

TM. (5).....

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan có thẩm quyền xác nhận;

- (2) Tên đầy đủ của Dự án;
- (3) Thủ trưởng hoặc người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền xác nhận;
- (4) Tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án;
- (5) Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Phụ lục 27

**MẪU VĂN BẢN ỦY QUYỀN XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ
BẢN CAM KẾT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

ỦY BAN NHÂN DÂN

.....(1).....

Số:

V/v uỷ quyền xác nhận đăng ký
bản cam kết bảo vệ môi trường của

Dự án(2).....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày ... tháng... năm.....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân(3).....

Ủy ban nhân dân(1)..... uỷ quyền cho Ủy ban nhân dân.....(3)..... tổ chức xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường của Dự án(2).....

Ủy ban nhân dân.....(3)..... thực hiện đúng các yêu cầu dưới đây:

1. Tổ chức việc xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường cho Dự án theo đúng quy định tại Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường;

2. Sau khi hoàn thành việc xác nhận, gửi hồ sơ đã xác nhận về Ủy ban nhân dân.....(1)..... và các cơ quan liên quan như quy định tại Thông tư số 08/2006/TT-BTNMT nêu trên.

3. Thực hiện việc giám sát, kiểm tra các hoạt động về bảo vệ môi trường của Dự án theo quy định của pháp luật hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;

TM.(1).....

CHỦ TỊCH

- Chủ dự án;

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

-

- Lưu...

Ghi chú:

- (1) Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- (2) Tên đầy đủ của Dự án;
- (3) Ủy ban nhân dân cấp xã được uỷ quyền.